TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GR** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐST-DS	

GR, ngày 12 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Kim T**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp A, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Bà **Huỳnh Ái N,** sinh năm 1990

Ông **Nguyễn Văn T** (tên thường gọi **Nguyễn Văn T),** sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Huỳnh Ái N và ông Nguyễn Văn T cùng có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Kim T số tiền nợ hụi là 88.250.000 đồng.

2.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí: Bà Phạm Kim T phải chịu 1.103.125 đồng. Bà Huỳnh Ái N và ông Nguyễn Văn T cùng phải chịu 1.103.125 đồng.

Bà Phạm Kim T đã nộp 2.200.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014551 ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên được đối trừ số tiền 1.103.125 đồng. Bà Phạm Kim T được nhận lại 1.096.875 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã GR;
- CC THA thị xã GR;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Kim Nhi